TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **281**/2017/QĐST-DS	*An Phú, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2017 về vụ án "tranh chấp hợp đồng vay".

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn (7) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Trần Trung T**, sinh năm 1988; Cư trú tại: Số 09, tổ 01, đường T Hg Đ, khóm 5, phường C P A, TP C Đ, tỉnh An Giang

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là*: Bà **Lê Kiều D**, sinh năm 1983; cư trú tại: S Đ, N B, T B, An Giang, theo văn bản ủy quyền ngày 10/10/2017, tại Văn phòng công chứng Nguyễn Công Trứ,

- *Bị đơn*: Ông **Lê Văn L** sinh năm 1970; bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1970; Cư trú tại: số 1072, ấp H B 1, xã Đ P, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông L và bà P thừa nhận có nợ ông Trần Trung T số tiền vốn 300.000.000 đồng và lãi suất là 50.000.000 đồng từ ngày 23/12/2015, tổng cộng là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Các bên thống nhất phương thức thanh toán: Chia làm 4 lần trả, thời gian trả bắt đầu ngày 23/01/2018 trả 100.000.000 đồng; ngày 23/4/2018 trả 100.000.000 đồng; ngày 23/7/2018 trả 100.000.000 đồng; ngày 23/10/2018 trả 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án

(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận về án phí

Ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.750.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Trần Trung T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0010815 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú. (Ông T hoặc người đại diện theo ủy quyền được nhận lại tiền tạm ứng án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát;
- CC Thi hành án DS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phong Phi